TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST-DS	*An Dương, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Bùi Duy Thạch

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Nguyệt – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Vũ Thành Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 18/2018/TLST-VDS ngày 24 tháng 5 năm 2018 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2018/QĐST-VDS ngày 08 tháng 10 năm 2018.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Ngô Thị Đ; nơi cư trú: Thôn 4 N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên họp.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lưu Thị T; nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng (văn bản ủy quyền ngày 18 tháng 4 năm 2018); có mặt tại phiên họp.

- *Người có quyền lợi liên quan, bị yêu cầu tuyên bố là đã chết:* Chị Lưu Thị T; ĐKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 4, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Trong đơn yêu cầu, trong quá trình tố tụng và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Ngô Thị Đ và người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu là chị Lưu Thị T trình bày: Bà Ngô Thị Đận và chồng là ông Lưu Văn H (chết năm 2001) có sinh được 08 người con, gồm có Lưu Thị H, Lưu Thị T, Lưu Thị T, Lưu Thị T, Lưu Văn C, Lưu Thị T, Lưu Thị Nam và Lưu Thị Th – sinh năm 1982 (quê quán, nơi ĐKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 4 N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng). Những người con của bà Ngô Thị Đ và ông Lưu Văn H đều đã trưởng thành và đã có vợ, có chồng. Riêng chị Lưu Thị Th thì từ bé đã sống chung cùng bố, mẹ tại thôn 4 Ngọ Dương, xã An H; chị Lưu Thị T không có chồng, con. Năm 2011, chị Lưu Thị T đã bỏ đi biết tích, không để lại địa chỉ.

Sau khi chị T bỏ đi, gia đình đã tìm kiếm ở nhiều nơi nhưng đều không có kết quả, không ai biết được địa chỉ hay tin tức gì xác thực việc chị T còn sống hay đã chết, chị T cũng không có lần nào trở về địa phương.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà Ngô Thị Đ đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lưu Thị T là người đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến khẳng định:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu: Chị Lưu Thị T đã biệt tích từ năm 2011 đến nay, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị T còn sống hay đã chết nên đề nghị Tòa án căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự tuyên bố chị Lưu Thị T là người đã chết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện A nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Người có quyền lợi liên quan, bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại thôn 4 N, xã An H, huyện A nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ việc thuộc Tòa án nhân dân huyện A.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu: Chị Lưu Thị T đã bỏ đi biệt tích khỏi nơi cư trú cuối cùng là thôn 4, xã A huyện A, thành phố Hải Phòng từ năm 2011. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm chị Lưu Thị T theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; quá thời hạn thông báo của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức gì xác thực việc chị Thơm còn sống hay đã chết. Chị Lưu Thị T đã biệt tích 05 năm liền trở lên nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự cần chấp nhận đơn yêu cầu của người yêu cầu, tuyên bố chị Lưu Thị T là người đã chết.

[3] Về thời điểm chết của chị Lưu Thị T: Thời điểm chết của chị Lưu Thị T được xác định kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc chị Lưu Thị T bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố chị Lưu Thị T đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của chị Thơm được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của chị Lưu Thị T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Ngô Thị Đ là người cao tuổi nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Toà án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016, miễn lệ phí Tòa án cho bà Ngô Thị Đ.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 39; các điều 370, 372, 391, 392 và 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; căn cứ điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016,

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Ngô Thị Đ.

Tuyên bố chị Lưu Thị T - sinh năm 1982 (quê quán, nơi ĐKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn 4 xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng) là người đã chết.

Thời điểm chết của chị Lưu Thị T được xác định từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Miễn lệ phí Tòa án cho bà Ngô Thị Đ.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi liên quan bị yêu cầu tuyên bố là đã chết vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự A;
- UBND xã A;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi liên quan, bị yêu cầu tuyên bố là đã chết;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Thạch